

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 29 - 8- 2017
V/v Tranh chấp Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG TRẠCH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán: Ông Phạm Hữu Tình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đình Huân
2. Bà Đậu Thị Phú

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Thanh Quang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐXX-ST ngày 21 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Tạ Thị L, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Tùng Gi, xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn H; Trú tại: thôn Tùng Gi, xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/5/217 và quá trình xét xử nguyên đơn chị Tạ Thị L trình bày: chị và anh Phạm Văn H có thời gian tìm hiểu và hai người tự nguyện đi đến kết hôn, có đăng ký tại Ủy ban nhân xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, tỉnh Quảng B vào ngày 09/7/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng, thời gian được khoảng hơn hai tháng thì phát sinh mâu thuẫn, anh H và gia đình anh H đã nhiều lần chửi bới, dùng những lời lẽ xúc phạm chị, thậm chí đuổi chị ra khỏi nhà. Không chịu nổi nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống kể từ tháng 9 năm 2013 và cũng từ thời gian đó

chị và anh H sống ly thân cho đến nay. Trong khoảng thời gian chị về sống ở nhà bố mẹ đẻ, anh H không một lần đến xin lỗi và cũng không quan tâm gì đến cuộc sống của chị. Do đó, hiện tại chị cảm thấy giữa chị và anh H thực sự không còn tình cảm, không quan tâm gì đến nhau nữa, cả hai không có trách nhiệm, nghĩa vụ gì đối với cuộc sống hôn nhân của vợ chồng. Vì vậy chị mong muốn được ly hôn để ổn định cuộc sống riêng của mình.

Quá trình chung sống giữa chị và anh H chưa có con chung. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với bố mẹ chồng nên không có tài sản và không có bất cứ khoản nợ chung nào.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Trạch phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán cũng như của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến quá trình xét xử đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị L được ly hôn với anh H. Về con chung và tài sản chung không xem xét.

Quá trình giải quyết vụ án, thông qua Ủy ban nhân dân xã Quảng Ch, Tòa án đã tiến hành tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án cho anh H và giấy triệu tập anh H đến Tòa án để ghi nhận ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng anh H không đến Tòa án và cũng không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn của chị L. Anh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa, chị L bảo lưu các ý kiến đã trình bày và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Anh H vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh H, đây là tranh chấp về ly hôn. Anh H có nơi cư trú tại xã Quảng Ch, huyện Quảng Tr, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quảng Tr. Anh H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh H.

[2] Xét yêu cầu xin ly hôn của chị L: Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị L và anh H là hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn nên được công nhận hôn nhân hợp pháp. Chị L xin ly hôn với anh H vì nhận thấy mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy từ sau khi vụ án được thụ lý và trong suốt quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ đối với anh H đến Tòa án để giải quyết vụ án nhưng

anh H vẫn không có mặt. Điều này chứng tỏ anh H không có trách nhiệm đối với hôn nhân của mình, không có thiện chí trong việc giải quyết mâu thuẫn gia đình và hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do vậy, căn cứ khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xét chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L đối với anh H.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, chị L phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự: Xét xử vắng mặt anh Phạm Văn H.

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Tạ Thị L được ly hôn với anh Phạm Văn H.

2. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) chị L phải chịu án phí nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002226 ngày 03/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

3. Về quyền kháng cáo: chị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Trạch;
- Chi cục THADS huyện Quảng Trạch;
- UBND xã Quảng Châu;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hữu Tình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 8 năm 2017

Tại: Phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Trạch

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Tình

Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Xuân Đào và bà Đậu Thị Phú

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 31/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2017 về việc “Ly hôn” giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Tạ Thị Linh, sinh năm 1990; Trú tại: thôn Tùng Giang, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.
2. *Bị đơn*: Anh Phạm Văn Hùng; Trú tại: thôn Tùng Giang, xã Quảng Châu, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Áp dụng: Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự: Xét xử vắng mặt anh Phạm Văn Hùng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình, xử cho chị Tạ Thị Linh được ly hôn anh Phạm Văn Hùng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về án phí:

Áp dụng Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử: buộc chị Tạ Thị Linh phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Linh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002226 ngày 03/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 29 tháng 8 năm 2017

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA